**ĐỀ KIỂM TRA, ĐÁNH GIÁ HỌC KỲ I**

**NĂM HỌC: 2024 – 2025**

**MÔN: KHTN 8**

**THỜI GIAN LÀM BÀI: 90 PHÚT**

***(Đề kiểm tra gồm: 04 trang)***

**I. PHẦN TRẮC NGHIỆM: (6,0 điểm)**

*Mỗi câu hỏi trong phần này có kèm theo các phương án trả lời A, B, C, D. Hãy chọn một phương án đúng nhất theo yêu cầu của từng câu hỏi*.

**Câu 1**: **Ở cơ thể người, cơ quan nằm trong khoang bụng là:**

A. Tim. B. Phổi C. Thực quản. D. Thận.

**Câu 2**: **Sự mềm dẻo của xương có được là nhờ thành phần nào?**

A. Nước. C. Chất cốt giao. B. Chất khoáng. D. Nhờ chất vô cơ và hữu cơ.

**Câu 3: Tật cong vẹo cột sống do nguyên nhân chủ yếu nào gây nên?**

A. Ngồi học không đúng tư thế. C. Đi giày, guốc cao gót thường xuyên.

B. Thức ăn thiếu canxi. D. Thức ăn thiếu vitamin A, C, D.

**Câu 4: Tuyến vị nằm ở bộ phận nào trong ống tiêu hoá?**

###### A. Dạ dày. B. Ruột non. C. Ruột già. D. Thực quản.

**Câu 5: Chất mà cơ thể** không **hấp thụ được là?**

A. Đường đơn. B. Muối khoáng. C. Acid amin. D. Cellulose.

**Câu 6: Chất nào dưới đây không bị biến đổi thành chất khác qua quá trình tiêu hoá?**

1. Lipit và protein. B. Vitamin và ion khoáng.

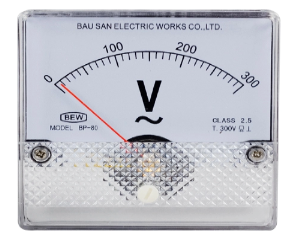
C.  Ion khoáng và lipit. D. Gluxit và nước.

**Câu 7: Loại tế bào máu làm nhiệm vụ vận chuyển O2 và CO2 là:**

A. bạch cầu. B. tiểu cầu. C. hồng cầu D. hồng cầu và tiểu cầu.

**Câu 8: Người mang nhóm máu A có thể truyền máu cho người mang nhóm máu nào mà không xảy ra sự kết dính hồng cầu?**

A. Nhóm máu O. B. Nhóm máu A. C. Nhóm máu AB. D. Nhóm máu B.

**Câu 9: Đâu là tên của thiết bị dưới đây?**

A. Máy đo pH.

B. Vôn kế.

C. Ampe kế.

D. Huyết áp kế.

**Câu 10: Đây là hình ảnh của dụng cụ thí nghiệm nào?**

A. Ống nghiệm

B. Phễu lọc

C. Bình nón

D. Ống hút nhỏ giọt

**Câu 11: Đâu là thiết bị có chức năng chuyến đổi điện áp xoay chiều có giá trị 220 V thành điện áp xoay chiều (AC) hoặc điện áp một chiều (DC) có giá trị nhỏ?**

A. Nguồn điện. B. Biến áp nguồn. C. Thiết bị sử dụng điện. D. Joulemeter.

**Câu 12:** **Việc làm nào sau đây được cho là KHÔNG an toàn trong phòng thực hành?**

A. Tự ý làm thí nghiệm. B. Quan sát lối thoát hiểm của phòng thực hành.

C. Đeo găng tay khi lấy hóa chất. D. Rửa tay trước khi ra khỏi phòng thực hành.

**Câu 13:** **Đâu là nguyên tắc lấy hoá chất đúng trong phòng thí nghiệm?**

A. Lấy hoá chất rắn ở các dạng hạt to, dày, thanh không được dùng panh để gắp.

B. Có thể đặt lại thìa, panh, vào lọ đựng hoá chất sau khi đã sử dụng.

C. Lấy hoá chất rắn ở dạng hạt nhỏ hay bột phải dùng thìa thuỷ tinh hoặc kim loại để xúc.

D. Lấy chất lỏng từ chai miệng nhỏ phải rót qua phễu hoặc qua cốc, ống đong không có mỏ.

**Câu 14: Sự biến đổi vật lí không phải là quá trình:**

A. Nước hoa khuếch tán trong không khí. B. Hòa tan đường vào nước.

C. Làm đá trong tủ lạnh. D. Phân hủy đường.

**Câu 15: Phản ứng tỏa nhiệt là:**

A. Phản ứng có nhiệt độ bằng môi trường xung quanh.

B. Phản ứng có nhiệt độ nhỏ hơn môi trường xung quanh.

C. Phản ứng có nhiệt độ lớn hơn môi trường xung quanh.

D. Phản ứng không có sự thay đổi nhiệt độ.

**Câu 16: Biến đổi hóa học là:**

A. hiện tượng chất biến đổi có tạo ra chất khác. B. hiện tượng chất biến đổi trạng thái.

C. hiện tượng chất biến đổi hình dạng. D. hiện tượng chất biến đổi về kích thước.

**Câu 17:**  **Khối lượng riêng của một chất cho ta biết khối lượng của một đơn vị ...**

A. khối lượng chất đó. B. trọng lượng chất đó.

C. khối lượng hoặc trọng lượng chất đó. D. thể tích chất đó.

**Câu 18: Đơn vị nào sau đây là đơn vị của khối lượng riêng?**

A. m/s B. N/m. C. g/cm3. D. N/m3.

**Câu 19:**  **N/m2 là đơn vị của…**

A. áp lực. B. áp suất. C. năng lượng. D. quãng đường.

**Câu 20:**  **Trong các hiện tượng sau đây, hiện tượng nào *không* do áp suất khí quyển gây ra?**

A. Vật rơi từ trên cao xuống. B. Thổi hơi vào bong bóng, bóng bóng phồng lên.

C. Con người có thể hít không khí vào phổi. D. Chúng ta khó rút chân ra khỏi bùn.

**Câu 21:**  **Muốn đo khối lượng riêng của khối gỗ hình hộp chữ nhật có kích thước 1cm X 1,5cm X 2cm người ta dùng những dụng cụ gì?**

A. Cần dùng một cái cân và thước kẻ. B. Cần dùng một cái cân và lực kế.

C. Cần dùng một lực kế và bình chia độ. D. Cần dùng một cái cân và bình chia độ.

**Câu 22: Móng nhà phải xây rộng bản hơn tường vì:**

A. để giảm trọng lượng của tường xuống mặt đất B. để giảm áp suất tác dụng lên mặt đất

C. để tăng trọng lượng của tường xuống mặt đất D. để tăng áp suất lên mặt đất

**Câu 23:** **Một tàu ngầm đang di chuyển dưới biển. Áp kế đặt ở ngoài vỏ tàu chỉ 875000 N/m2, một lúc sau áp kế chỉ 1165000 N/m2. Nhận xét nào sau đây là đúng?**

A. Tàu đang từ từ nổi lên B. Tàu đang chuyển động về phía trước theo phương ngang

C. Tàu đang lặn xuống D. Tàu đang chuyển động lùi về phía sau theo phương ngang

**Câu 24:** **Áp suất khí quyển thay đổi như thế nào khi độ cao càng tăng?**

A. Càng tăng. B. Không thay đổi.

C. Có thể vừa tăng, vừa giảm. D. Càng giảm.

**II. PHẦN TỰ LUẬN: (4,0 điểm)**

**Câu 25**: **(0,5 điểm)**

Hãy vẽ sơ đồ truyền máu?

**Câu 26**: **(0,5 điểm)**

Khi đóng cọc vào đất người ta vót nhọn phía đầu cọc cần đóng. Việc làm này là tăng hay giảm áp suất? Giải thích vì sao?

**Câu 27**: **(0,5 điểm)**

Nước vôi (có chất Calcium hydroxide) được quét lên tường một thời gian sau đó sẽ khô và hóa rắn (chất rắn là Calcium carbonate).

a/. Dấu hiệu nào cho thấy đã có phản ứng hóa học xảy ra?

b/. Viết phương trình chữ của phản ứng, biết rằng có chất khí carbon dioxide (chất này có trong không khí) tham gia và sản phẩm ngoài chất rắn còn có nước (chất này bay hơi).

**Câu 28:** **(1,5 điểm)**

Hãy tính

a/. Khối lượng của 1,5 mol O2. (Biết O = 16)

b/. Thể tích (ở đkc) của 0,2 mol phân tử H2.

c/. Nồng độ phần trăm của dung dịch KCl khi hòa tan 20g KCl vào 80g H2O.

**Câu 29: (1,0 điểm)**

Nước chanh là một loại nước giải khát được chế biến từ nước cốt chanh (nước ép hay vắt từ quả chanh), pha loãng với nước và có thể được cho thêm đường, nước đá, lá bạc hà, …. Nước chanh có chứa rất nhiều vitamin C do vậy là liều thuốc rất tốt để phòng chống và chữa những bệnh do cảm lạnh. Nước chanh cũng chứa khá nhiều kali, có tác dụng giúp kiểm soát huyết áp ở người lớn tuổi. Uống nước chanh mỗi sáng không chỉ giúp giảm cân, hỗ trợ tiêu hóa, tăng cường miễn dịch mà còn giúp đẹp da, cải thiện tình trạng hơi thở có mùi.

Bằng kiến thức hóa học và sự hiểu biết của bản thân về pha các loại nước giải khát, hãy **trình bày và giải thích** cách pha một ly nước chanh thơm ngon, bổ rẻ để giải nhiệt vào mùa hè ở gia đình với các nguyên liệu chính sau:

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| Quả chanh A lime with a slice cut in half  Description automatically generated | Đường dạng khối to A bowl of white sugar  Description automatically generated | Ly nước nóng A glass of water with smoke coming out of it  Description automatically generated | Nước đá A group of ice cubes  Description automatically generated |

Biết các dụng cụ dùng để pha ly nước chanh ở gia đình đã có sẵn, nhiệt độ môi trường xung quanh thay đổi không đáng kể trong suốt quá trình hòa tan các chất trong nước. Giả sử trong ly nước nóng và nước đá chỉ chứa duy nhất một chất là nước.

**Hết./.**

**HƯỚNG DẪN CHẤM ĐỀ KIỂM TRA, ĐÁNH GIÁ HKI**

**MÔN: KHOA HỌC TỰ NHIÊN 8**

**NĂM HỌC 2024 – 2025**

*(HDC gồm có 2 trang)*

**I. PHẦN TRẮC NGHIỆM: (6,0 điểm)**

|  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **CÂU** | **ĐÁP ÁN** | **CÂU** | **ĐÁP ÁN** | **CÂU** | **ĐÁP ÁN** |
| **1** | **D** | **9** | **B** | **17** | **D** |
| **2** | **C** | **10** | **D** | **18** | **C** |
| **3** | **A** | **11** | **B** | **19** | **B** |
| **4** | **A** | **12** | **A** | **20** | **A** |
| **5** | **D** | **13** | **C** | **21** | **A** |
| **6** | **B** | **14** | **D** | **22** | **B** |
| **7** | **C** | **15** | **C** | **23** | **C** |
| **8** | **B** | **16** | **A** | **24** | **D** |
| ***Mỗi câu đúng đạt 0,25 điểm*** | | | | | |

**II. PHẦN TỰ LUẬN: (4,0 điểm)**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| ***CÂU*** | | ***HƯỚNG DẪN CHẤM*** | ***ĐIỂM*** |
| **25** | | Sơ đồ truyền máu: | **0,5** |
| **26** | | - Tăng. | **0,25** |
| - Vì vót cọc nhọn sẽ làm giảm diện tích tiếp xúc của cọc với mặt đất nên áp suất của cọc lên mặt đất tăng. Đóng cọc vào đất dễ. | **0,25** |
| **27** | **a** | - Xuất hiện chất rắn không tan. | **0,25** |
| **b** | Phương trình chữ của phản ứng hóa học:  Calcium hydroxide + cacbon dioxide Calcium carbonate + nước | **0,25** |
| **28** | **a** | Khối lượng của O2:  mO2 = n \* M  = 1,5 \* 32 = 48 (gam) | **0,25**  **0,25** |
| **b** | Thể tích của khí H2 ở (đkc):  VH2 = n \* 24,79  = 0,2 \* 24,79 = 49,58 (lít) | **0,25**  **0,25** |
| **c** | Nồng độ phần trăm của dung dịch KCl:  C% = (mct \* 100%)/mdd  = (20 \* 100%)/100 = 20% | **0,25**  **0,25** |
| **29** | | - Đầu tiên bỏ đường vừa đủ vào cốc nước nóng và khuấy đều sao cho đường tan hết, tiếp theo ta vắt nhẹ chanh vào dung dịch nước đường và khuấy đều, cuối cùng thì bỏ nước đá vào ly. | **0,5** |
| - Phải để đường vào nước nóng trước là cho đường tan nhanh hơn. Trong vỏ chanh chứa nhiều tinh dầu, khi vắt quá mạnh tay, tinh dầu trong vỏ chanh chiết xuất làm **nước chanh** bị đắng nên khi vắt chanh thì phải vắt nhẹ để tránh tình trạng nước chanh sẽ bị đắng. | **0,5** |
| ***Học sinh làm cách khác đúng vẫn hưởng trọn số điểm*** | | | |